

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẾN TRE
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 29-11-2021

V/v ly hôn giữa bà Thuận và ông Tú.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Như Phương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Huỳnh Văn Hùng.
2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Thôi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Yên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Ngọc Diệp - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 257/2021/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2021 về việc “*Xin ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Bà Nguyễn Thị Th**, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Khu A, xã HQ, huyện TN, tỉnh Phú Thọ.

Có đơn xin vắng mặt.

- Bị đơn: **Ông Lê Linh T**, sinh năm 1982.

ĐKTT: ấp MH, xã BP, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

Đã bị tuyên bố mất tích.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Th trình bày:

Bà và ông Lê Linh T cưới nhau năm 2009, hôn nhân do tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã HQ, huyện TN, tỉnh Phú Thọ và đã được cấp Giấy chứng nhận kết hôn. Sau khi kết hôn, ông bà về Bến Tre sinh sống, thời gian đầu sống rất hạnh phúc và có 01 con chung. Sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm. Từ tháng 7 năm 2011 thì vợ chồng ly thân, bà và con về Phú Thọ sinh sống cho đến nay. Trong thời gian ly thân, ông T không đến thăm con và bà cũng không liên lạc được với ông T Bà đã yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre giải quyết việc dân sự về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích với ông Lê Linh T. Tại quyết định số 04/2021/QĐST-VDS ngày 12/7/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre đã tuyên bố ông Lê Linh T mất tích. Bà xin được ly hôn với ông Lê Linh T.

Về con chung: có Lê Thị Huỳnh Nh, sinh ngày 28/12/2009, hiện đang sống với bà. Bà yêu cầu được tiếp tục nuôi con, tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Lê Linh T đã bị tuyên bố mất tích nên không ghi nhận được ý kiến.

Phát biểu của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre:

- Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử, của Hội đồng xét xử tại phiên tòa là đúng với quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Về quan hệ hôn nhân, xét thấy hôn nhân giữa bà Th và ông T lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của bà Th. Về con chung: nguyện vọng của cháu Nh là muốn tiếp tục được sống với mẹ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho bà Th được tiếp tục nuôi con và ghi nhận bà Thuận tự nguyện không yêu cầu dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung: bà Th khai không có nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Nguyễn Thị Th và ông Lê Linh T tự nguyện kết hôn, đã Ủy ban nhân dân xã HQ, huyện TN, tỉnh Phú Thọ cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 28/4/2009 nên được xem là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Do ông T có nơi cư trú cuối cùng trên địa bàn thành phố Bến Tre nên Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre thụ lý giải quyết vụ kiện “*Xin ly hôn*” nêu trên là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28 và điểm a, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Ông T đã bị tuyên bố mất tích theo quyết định số 04/2021/QĐST-VDS ngày 12/7/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre nên Tòa án không thể tiến hành hòa giải được và đưa vụ án ra xét xử.

[3] Nguyên đơn Nguyễn Thị Th có đơn xin xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 chấp nhận và xét xử vắng mặt nguyên đơn.

[4] Về quan hệ hôn nhân: Hội đồng xét xử xét thấy quan hệ hôn nhân giữa bà Th và ông T đã lâm vào tình trạng trầm trọng, thời gian ly thân đã lâu chứng tỏ đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, ông T đã bị Tòa án tuyên bố mất tích nên yêu cầu xin ly hôn của bà Th là có căn cứ chấp nhận.

[5] Về con chung: có Lê Thị Huỳnh Nh, sinh ngày 28/12/2009, hiện đang sống chung với bà Th, bà Th yêu cầu được tiếp tục nuôi cháu Nh, cháu Nh có nguyện vọng được sống với mẹ. Hội đồng xét xử xét thấy việc cháu Nh tiếp tục sống với bà Th là phù hợp với nguyện vọng của cháu Nh, phù hợp quy định pháp luật nên chấp nhận.

[6] Ghi nhận việc bà Th không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

[7] Về tài sản chung và nợ chung: bà Th khai không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre tham gia phiên tòa phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Về án phí: Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng bà Th phải nộp theo quy định của Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: - Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Các Điều 51, 56, 58, 59, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Th: bà Nguyễn Thị Th được ly hôn với ông Lê Linh T.

2. Về con chung:

- Bà Nguyễn Thị Th là người trực tiếp nuôi Lê Thị Huỳnh Nh, sinh ngày 28/12/2009.

- Ghi nhận việc bà Nguyễn Thị Th không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: bà Th khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

4. Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: bà Nguyễn Thị Th phải nộp 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0002524 ngày 15/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. Bà Nguyễn Thị Th đã nộp đủ án phí.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND TP Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- CCTHADS TP Bến Tre;
- UBND xã HQ, TN, Phú Thọ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Thị Như Phương